|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /2023/TT-BCT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**THÔNG TƯ**

**Quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 202022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2008/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành và Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ;*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định Danh mục sản phẩm, hàng hoá có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định Danh mục và nguyên tắc quản lý đối với sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là sản phẩm, hàng hoá nhóm 2).

2. Thông tư này áp dụng cho các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan của Bộ Công Thương, các tổ chức đánh giá sự phù hợp và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2**

 1. Việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh mục được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

2. Sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 phải chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc gia tương ứngtrước khi đưa ra lưu thông trên thị trường hoặc đưa vào sử dụng.

 Sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu phải được thực hiện việc kiểm tra nhà nước về chất lượng theo quy định.

 3. Việc thử nghiệm, chứng nhận phục vụ công bố hợp quy được thực hiện bởi các tổ chức thử nghiệm, chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động và được Bộ Công Thương chỉ định.

4. Trường hợp có quy định khác về biện pháp quản lý tại các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đã ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng .... năm 2023.

2. Các Thông tư sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành

- [Thông tư số 41/2015/TT-BCT](https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/thong-tu-41-2015-tt-bct-bo-cong-thuong-100688-d1.html) ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2015/TT-BCT ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

#### - Thông tư số 33/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung mã số HS trong Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia dẫn chiếu áp dụng trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

4. Giấy chứng nhận hợp quy, Thông báo tiếp nhận Bản công bố hợp quy đã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và đang còn thời hạn được tiếp tục áp dụng cho đến thời điểm có hiệu lực của quy chuẩn kỹ thuật mới thay thế quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn nêu tại Giấy chứng nhận hợp quy, Thông báo tiếp nhận Bản công bố hợp quy.

**Điều 4.** **Tổ chức thực hiện**

1. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Cục trưởng Cục Hóa chất và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp và Cục Hóa chất có trách nhiệm hướng dẫn và giải đáp các vướng mắc, phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư này liên quan đến sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý.

4. Vụ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, cập nhật danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 phù hợp yêu cầu quản lý nhà nước theo từng thời kỳ

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Chủ tịch nước,Văn phòng Tổng bí thư, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng TƯ và Ban của Đảng;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;- Viện KSND tối cao, Toà án ND tối cao;- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);- Công báo;- Kiểm toán Nhà nước;- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Công Thương;- Các BQL các KCN, KCX và KKT (36);- Sở Công Thương;- Bộ Công Thương: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; Vụ Pháp chế; các Vụ, Cục;- Lưu: VT, PC, KHCN. | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Hồng Diên** |